

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số : 53/2021/HS-PT

Ngày: 11-3-2022

NHÂN DANH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Lành

Các Thẩm phán: Ông Trần Bình Hòa

Ông Lê Quang Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo và người bào chữa: Ông Nguyễn Văn Nghia Biên - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 04 và 11 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 16/2021/TLPT-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 về việc bị cáo Trần Ngọc Dũng, do có kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc Dũng; các bị hại Nguyễn Lâm Khánh B, Trần Thị Dũng, Trần Thị T, Trần Thanh T, Võ Thị ..., Nguyễn Thị Thu H, Mai Thị H, Nguyễn Thị T, Phạm Thị H, ... Thị L, Huỳnh Út A, Phan Thị B, Đặng Thị H, Nguyễn Thị M, Mai Thị Á, Võ Thị K, Nguyễn Thị B và người có quyền lợi liên quan Lê Thị ..., Mai Thị X, Võ Thị V, Nguyễn Thị D về việc Bị cáo hình sự thụ lý số : 27/2020/HS-ST ngày 30/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo: **Trần Ngọc Dũng**, sinh năm 1980 tại huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp CC, xã VP, huyện VT, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Thanh Hòa và bà Võ Thị Ba; Có cha mẹ ruột Trung Hiếu; Có 03 con, lần lượt sinh năm 2006, lần lượt sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tự nguyện (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Hoàng Phụng - Văn phòng Luật sư Hoàng Phụng thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang (Có mặt).

Địa chỉ: 1058 Trần Hưng Đạo, tổ 1, khóm Bình Long 4, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Bị hại có kháng cáo:

1. Trần Thị Dũng, sinh năm 1988 (Có mặt);

N i c trú: p NQ, xã T, huy n AB, t nh Kiên Giang;

2. Th L, sinh n m 1981 (Có m t);
3. Mai Th Á, sinh n m 1944 (Có m t);
4. Hu nh Út A, sinh n m 1990 (Có m t);
5. Nguy n Lâm Khánh B, sinh n m 1990 (Có m t);
6. Phan Th B, sinh n m 1987 (Có m t);
7. D ng Th H, sinh n m 1961 (Có m t);
8. Nguy n Th M, sinh n m 1958 (Có m t);
9. Tr n Th T, sinh n m 1980 (Có m t);
10. Tr n Thanh T, sinh n m 1980 (Có m t);
11. Nguy n Th B, sinh n m 1977 (V ng, có n yêu c u xét x v ng m t);

N i c trú: p CC, xã VP, huy n VT, t nh Kiên Giang.

12. Võ Th K, sinh n m 1983 (V ng, có n yêu c u xét x v ng m t);
13. Võ Th , sinh n m 1966 (Có m t);
14. Nguy n Th Thu H, sinh n m 1962 (Có m t);

N i c trú: p C nh n 1, xã V nh Phong, huy n V nh Thu n, t nh Kiên Giang.

15. Mai Th H, sinh n m 1957 (Có m t);
16. Nguy n Th T, sinh n m 1974 (Có m t);

N i c trú: p NL2, xã NTL, huy n HD, t nh B c Liêu.

17. Ph m Th H, sinh n m 1973 (Có m t);

N i c trú: p PT, xã pL, huy n PL- B c Liêu;

- Ng i có quy n l i liên quan có kháng cáo:

1. Võ Th V, sinh n m 1961 (Có m t);
2. Nguy n Th D, sinh n m 1980 (Có m t)
3. Lê Th , sinh n m 1982 (Có m t);
4. Mai Th X, sinh n m 1983 (Có m t);

N i c trú: p CC, xã VP, huy n VT, t nh Kiên Giang.

* Ng i b o v quy n và l i ích h p pháp c a b h i và ng i có quy n l i liên quan Mai Th H, Lê Th , Tr n Th T, Tr n Thanh T, Phan Th B và Ph m Th H: Ông Ph m V n C n - Lu t s , V n phòng Lu t s Ph m V n C n thu c oàn Lu t s t nh Kiên Giang (Có m t).

N I DUNG V ÁN:

Theo b n án s th m, n i dung v án c tóm t t nh sau:

Trên Ng c D b t u làm ch h i t n m 2014, lúc u vi c ch i h i th c hi n úng nh th a thu n nên c m i ng i tin t ng. T n m 2017 n khi d ng h i vào ngày 12/11/2018 thì D m nhi u dây h i và m i nhi u ng i cùng tham gia ch i (lo i h i 200.000 m t tháng m h i 03 l n; h i 500.000 và 1.000.000 m t tháng m h i 01 l n). Trong quá trình làm ch h i cho n khi d ng h i ngày 12/11/2018 D ã có hành vi dùng th o n gian d i nh t ý l y m t s chân h i c a h i viên bán cho ng i khác; m t s h i viên ch a kêu h i h t mà D t ý kêu các chân h i c a các h i viên này mình h t h i nh ng không thông qua các h i viên, khi có h i viên h i thì D nói là có ng i h t r i nh ng th c ch t là D h t; l i d ng s tin t ng c a các h i viên khi h i viên kêu h i h t và mẫn h i D ã gom t i n c a nh ng h i viên khác y nh ng không giao ho c giao không cho h i viên c h t và nói d i là gom t i n không chi m o t i n s d ng vào m c ích cá nhân. V i ph ng th c trên D ã chi m o t i n c a các h i viên c th hi n trong các dây h i nh sau:

1/ Dây h i áp ngày 30/6/2017 (âm l ch), h i 200.000 , có 52 chân, dây h i này n ngày 30/10/2018 âm l ch thì mẫn h i. D ã t ý l y 01 chân h i c a h i viên bán, l y 02 chân h i c a h i viên h t và không giao ho c giao không ti n cho nh ng h i viên kê h t và mẫn h i. S ti n D chỉ m o t c a các h i viên có n yêu c u nh sau:

- Tr n Th D: Trong đây h i này D mua 02 chân, trong ó 01 chân D t ý l y c a Nguy n Lâm Kháng B bán cho D v i s ti n 5.450.000 . Do ó, D ã chi m o t c a Di n 5.450.000 .

- Mai Th H: Tham gia 02 chân ch a h t, D ã t ý k ầu 02 chân h i c a H h t sau ó bù ti n vào óng h i s ng, n m ấ n h i H h t c s ti n 19.800.000 , D ch giao 2.000.000 , chi m o t c a H 17.800.000 .

- Mai Th Á: Tham gia 01 chân n mĩ h i h t c s tĩ n 10.100.000 ,
D g om tĩ n nh ng không giao cho Á.

- Nguyễn Thị T: Tham gia 02 chân, kê h t 01 chân D giao tỉ n còn thi u 6.300.000 , 01 chân mẫn h i c h t s tỉ n 9.900.000 , D ã gom tỉ n nh ng không giao cho T.

giao - Nguyễn Thị Bé N: Tham gia 02 chân, kê h t c s t i n 18.845.000 , D
c 2.970.000 , chi m o t Bé N 15.875.000 .

- Nguyễn Lâm Khánh B: Tham gia 02 chân, 01 chân ã h t, 01 chân n mĩn h i c h t s tĩn 9.100.000 , D ã gom tĩn nh ng không giao cho B ng.

- Nguyễn Lâm Khánh B: Tham gia 02 chân n mẫ h i c h t s t i n
18.200.000 , D g om t i n nh ng không giao cho B.

- Lâm Thị T: Tham gia 02 chân n măn h i c h t s t i n 18.200.000 ,
Đ g om t i n nh ng không giao cho bà T.

- Phan Th B: Tham gia 03 chân kêu h t c s t i n 29.100.000 , D giao c s t i n 7.000.000 , chi m o t B s t i n 22.100.000 .

- Lê Th N: Tham gia 02 chân kêu h t c s t i n 18.240.000 , D gom t i n nh ng không giao cho N.

V y trong đây h i này D ã có hành vi l a o chi m o t t i n c a các h i viên là 5.450.000 và có hành vi l m d ng tín nhi m chi m o t t i n c a các h i viên là 145.815.000 .

2/ Dây h i áp ngày 04/7/2017 (âm l ch), h i 200.000 , có 50 chân, đây h i này n ngày 14/11/2018 âm l ch thì mãn h i. D ã t ý l y 04 chân h i c a h i viên h t và D không giao t i n cho nh ng h i viên kêu h t và mãn h i chi m o t t i n c a các h i viên có n yêu c u, c th nh sau:

- D t ý h t 03 chân h i c a Mai Th H:

+ 01 chân th i i m có 10 chân ch t, 40 chân s ng, D b 120.000 và h t c s t i n 5.100.000 , D bù t i n vào óng h i ch t v i s t i n 3.900.000 nên D ã chi m o t 40 chân h i s ng v i s t i n 1.200.000 , chi m o t m i chân h i s ng s t i n 30.000 . Do ó, D ã chi m o t t ng s t i n 90.000 c a h i viên Mai Th H (03 chân).

+ 01 chân th i i m có 11 chân ch t, 39 chân s ng, D b 120.000 và h t c s t i n 5.300.000 , D bù t i n vào óng h i ch t v i s t i n 3.800.000 nên D ã chi m o t 39 chân h i s ng v i s t i n 1.500.000 , chi m o t m i chân h i s ng s t i n 38.461 . Do ó, D ã chi m o t t ng s t i n 115.383 c a h i viên Mai Th H (03 chân).

+ 01 chân th i i m có 12 chân ch t, 38 chân s ng, D b 120.000 và h t c s t i n 5.500.000 , D bù t i n vào óng h i ch t v i s t i n 3.700.000 nên D ã chi m o t 38 chân h i s ng v i s t i n 1.800.000 , chi m o t m i chân h i s ng s t i n 47.368 . Do ó, D ã chi m o t t ng s t i n 142.104 c a h i viên Mai Th H (03 chân).

- 01 chân h i c a M N: th i i m có 09 chân ch t, 41 chân s ng, D b 110.000 và h t c s t i n 5.600.000 , D bù t i n vào óng h i ch t v i s t i n 4.000.000 nên D ã chi m o t 41 chân h i s ng v i s t i n 1.600.000 , chi m o t m i chân h i s ng s t i n 39.024 . M N không yêu c u x lý, do ó D ã chi m o t t ng s t i n 117.072 c a h i viên Mai Th H (03 chân).

- Tr n Thanh T: Tham gia 01 chân kêu h t c s t i n 8.850.000 , D gom t i n nh ng không giao cho T, sau ó th a thu n kh u tr t i n qua l i D còn thi u s t i n 7.050.000 .

- Tr n Th D: Tham gia 02 chân kêu h t c s t i n 19.000.000 , D gom t i n nh ng không giao cho D.

- Nguyễn Thị T: Tham gia 02 chân mẫn h i c h t s t i n 18.500.000 , D gom t i n nh ng không giao cho T.

V y trong dây h i này D ã có hành vi l a o chi m o t t i n c a các h i viên là 464.559 và có hành vi l m đ ng t n nhi m chi m o t t i n c a các h i viên là 44.550.000 .

3/ Dây h i áp ngày 12/9/2017 (âm l ch), dây s 1, h i 200.000 , có 48 chân, dây h i này n ngày 02/01/2019 âm l ch thì mẫn h i. D ã t ý l y 05 chân h i c a h i viên h t và D giao t i n không cho các h i viên kêu h t. S t i n D chi m o t c a các h i viên có n yêu c u nh sau:

- Phan Th B: Tham gia 02 chân, D ã t ý h t 02 chân h i c a bà B, c th nh sau:

+ 01 chân th i i m có 30 chân ch t, 18 chân s ng, D t b 68.000 và h t c s t i n 8.276.000 , D bù t i n vào óng h i ch t v i s t i n 1.800.000 nên D ã chi m o t 18 chân h i s ng v i s t i n 6.476.000 , chi m o t m i chân h i s ng s t i n 359.777 . Do ó, D ã chi m o t t ng s t i n 4.317.324 c a các h i viên g m Phan Th B s t i n 719.554 (02 chân), Tr n Thanh T s t i n 1.079.331 (03 chân), Mai Th Á s t i n 359.777 (01 chân), Nguy n Th Thu H s t i n 359.777 (01 chân), Nguy n Th T s t i n 359.777 (01 chân), Th L s t i n 359.777 (01 chân), Nguy n Lâm Khánh B s t i n 719.554 (02 chân) và Tr n Th T s t i n 359.777 .

+ 01 chân th i i m có 31 chân ch t, 17 chân s ng, D b 70.000 và h t c s t i n 8.310.000 , D bù t i n vào óng h i ch t v i s t i n 1.650.000 nên D ã chi m o t 17 chân h i s ng v i s t i n 6.660.000 , chi m o t m i chân h i s ng s t i n 391.764 . Do ó, D ã chi m o t t ng s t i n 4.701.168 c a các h i viên g m Phan Th B s t i n 783.528 (02 chân), Tr n Thanh T s t i n 1.175.292 (03 chân), Mai Th Á s t i n 391.764 (01 chân), Nguy n Th Thu H s t i n 391.764 (01 chân), Nguy n Th T s t i n 391.764 (01 chân), Th L s t i n 391.764 (01 chân), Nguy n Lâm Khánh B s t i n 783.528 (02 chân) và Tr n Th T s t i n 391.764 .

- Tr n Th T: 01 chân th i i m có 20 chân ch t, 28 chân s ng, D b 121.000 và h t c s t i n 6.000.000 , D bù t i n vào óng h i ch t v i s t i n 3.300.000 nên D ã chi m o t 28 chân h i s ng v i s t i n 2.700.000 , chi m o t m i chân h i s ng s t i n 96.428 , T không yêu c u x lý. Do ó, D ã chi m o t t ng s t i n 1.154.136 c a các h i viên g m Phan Th B s t i n 192.856 (02 chân), Tr n Thanh T s t i n 286.284 (03 chân), Mai Th Á s t i n 96.428 (01 chân), Nguy n Th Thu H s t i n 96.428 (01 chân), Nguy n Th T s t i n 96.428 (01 chân), Th L s t i n 96.428 (01 chân), Nguy n Lâm Khánh B s t i n 192.856 (02 chân) và Tr n Th T s t i n 96.428 .

- Mai Th Á: 01 chân th i i m có 21 chân ch t, 27 chân s ng, D b 118.000 và h t c s t i n 6.314.000 , D bù t i n vào óng h i ch t v i s t i n

3.150.000 nên D ã chi m o t 27 chân h i s ng v i s t i n 3.164.000 , chi m o t m i chân h i s ng s t i n 117.185 . Do ó, D ã chi m o t t ng s t i n 1.406.220 c a các h i viên g m Phan Th B s t i n 234.370 (02 chân), Tr n Thanh T s t i n 351.555 (03 chân), Mai Th Á s t i n 117.185 (01 chân), Nguy n Th Thu H s t i n 117.185 (01 chân), Nguy n Th T s t i n 117.185 (01 chân), Th L s t i n 117.185 (01 chân), Nguy n Lâm Khánh B s t i n 234.370 (02 chân) và Tr n Th T s t i n 117.185 .

- Nguy n Th Thu H: 01 chân th i i m có 22 chân ch t, 26 chân s ng, D b 130.000 và h t c s t i n 6.120.000 , D bù t i n vào óng h i ch t v i s t i n 3.000.000 nên D ã chi m o t 26 chân h i s ng v i s t i n 3.120.000 , chi m o t m i chân h i s ng s t i n 120.000 . Do ó, D ã chi m o t t ng s t i n 1.440.000 c a các h i viên g m Phan Th B s t i n 240.000 (02 chân), Tr n Thanh T s t i n 360.000 (03 chân), Mai Th Á s t i n 120.000 (01 chân), Nguy n Th Thu H s t i n 120.000 (01 chân), Nguy n Th T s t i n 120.000 (01 chân), Th L s t i n 120.000 (01 chân), Nguy n Lâm Khánh B s t i n 240.000 (02 chân) và Tr n Th T s t i n 120.000 .

- Tr n Th T: Tham gia 01 chân kêu h t c s t i n 7.840.000 , D giao c s t i n 3.580.000 , chi m o t T s t i n 4.260.000 .

- Võ Th K: Tham gia 01 chân kêu h t c s t i n 7.500.000 , D giao c s t i n 2.000.000 , chi m o t K i u s t i n 5.500.000 .

V y trong đây h i này D ã có hành vi l a o chi m o t t i n c a các h i viên là 13.018.848 và có hành vi l m d ng tín nhi m chi m o t t i n c a các h i viên là 9.760.000 .

4/ Đây h i áp ngày 12/9/2017 (âm l ch), đây s 2, h i 200.000 , có 48 chân, đây h i này n ngày 02/01/2019 âm l ch thì mẫn h i. D ã t ý l y 02 chân h i c a h i viên h t và D giao t i n không cho h i viên kêu h t. S t i n D chi m o t c a các h i viên có n yêu c u nh sau:

- Nguy n Lâm Khánh B: 01 chân th i i m có 05 chân ch t, 43 chân s ng, D b 100.000 và h t c s t i n 5.200.000 , D bù t i n vào óng h i ch t v i s t i n 4.810.000 nên D ã chi m o t 43 chân h i s ng v i s t i n 390.000 , chi m o t m i chân h i s ng s t i n 9.069 . Do ó, D ã chi m o t t ng s t i n 81.621 c a các h i viên g m Tr n Thanh T s t i n 27.207 ng (03 chân), Nguy n Lâm Khánh B s t i n 18.138 (02 chân), Nguy n Lâm Khánh B s t i n 9.069 (01 chân), Nguy n Th Thu H s t i n 9.069 (01 chân), Nguy n Th T s t i n 9.069 (01 chân), Lê Th N s t i n 9.069 (01 chân).

- Nguy n Lâm Khánh B: 01 chân th i i m có 06 chân ch t, 42 chân s ng, D b 100.000 và h t c s t i n 5.300.000 , D bù t i n vào óng h i ch t v i s t i n 4.680.000 nên D ã chi m o t 42 chân h i s ng v i s t i n 620.000 , chi m o t m i chân h i s ng s t i n 14.761 . Do ó, D ã chi m o t t ng s t i n 132.849 c a các h i viên g m Tr n Thanh T s t i n 44.283 (03 chân), Nguy n

Lâm Khánh B s t i n 29.522 (02 chân), Nguyễn Lâm Khánh B s t i n 14.761 (01 chân), Nguyễn Thu H s t i n 14.761 (01 chân), Nguyễn Th T s t i n 14.761 (01 chân), Lê Th N s t i n 14.761 (01 chân).

- Th L: Tham gia 01 chân kêu h t c s t i n 7.600.000 , D giao c s t i n 2.000.000 , chi m o t c a L s t i n 5.600.000 .

V y trong đây h i này D ã có hành vi l a o chi m o t t i n c a các h i viên là 214.470 và có hành vi l m d ng tín nhi m chi m o t t i n c a h i viên là 5.600.000 .

5/ Đây h i áp ngày 09/3/2018 (âm l ch), h i 200.000 , có 60 chân, đây h i này n ngày 09/11/2019 âm l ch thì mãn h i. D ã t ý l y 05 chân h i c a h i viên bán cho ng i khác. S t i n D chi m o t c a các h i viên có n yêu c u nh sau:

- Nguyễn Th T: D t ý l y 01 chân h i c a Th L bán cho T v i s t i n 5.630.000 . Do ó, D ã chi m o t c a T s t i n 5.630.000 .

- Hu nh Út A: Trong đây h i này, A tham gia 03 chân, trong ó D ã nói d i v i A là có ng i bán 02 chân h i nh ng th c t không có ai bán, A ã mua 02 chân h i này v i s t i n 11.830.000 . Do ó, D ã chi m o t c a A s t i n 11.830.000 .

- Võ Th : D t ý l y 01 chân h i c a Võ Ng c T bán cho v i s t i n 5.870.000 . Do ó, D ã chi m o t c a s t i n 5.870.000 .

- D ng Th H: D t ý l y 01 chân h i c a Võ Ng c T bán cho H v i s t i n 5.640.000 . Do ó, D ã chi m o t c a H s t i n 5.640.000 .

V y trong đây h i này D ã có hành vi l a o chi m o t t i n c a các h i viên là 28.970.000 .

6/ Đây h i áp ngày 15/6/2018 (âm l ch), h i 200.000 , có 82 chân, đây h i này n ngày 15/9/2021 âm l ch thì mãn h i. D ã t ý l y 02 chân h i c a h i viên bán cho ng i khác. S t i n D chi m o t c a các h i viên có n yêu c u nh sau:

- Võ Th : Trong đây h i này mua 04 chân, trong ó có 01 chân D nói d i là có ng i bán nh ng th c t thì không có ai bán bán cho nh v i s t i n 7.200.000 . Do ó, D t ã chi m o t c a nh s t i n 7.200.000 .

- Nguyễn Th Mãnh: Trong đây h i này Mãnh mua 01 chân nh ng D t nói d i là có ng i bán nh ng th c t thì không có ai bán bán cho M v i s t i n 6.800.000 . Do ó, D ã chi m o t c a M s t i n 6.800.000 .

V y trong đây h i này D ã có hành vi l a o chi m o t t i n c a các h i viên là 14.000.000 .

7/ Đây h i áp ngày 10/12/2017 (âm l ch), h i 1.000.000 , có 26 chân, đây h i này n ngày 10/01/2020 âm l ch thì mãn h i. Trong đây h i này D t ý l y

01 chân h i c a Võ Th V bán cho Nguy n Th T v i s t i n 14.500.000 . Do ó, trong đây h i này D ã có hành vi l a o chi m o t c a T s t i n 14.500.000 .

8/ Dây h i áp ngày 15/01/2017 (âm l ch), h i 1.000.000 , có 20 chân, n tháng 8/2020 thì mẫn h i, Nguy n Th B tham gia 01 chân mẫn h i h t c s t i n 18.500.000 , D ch giao cho B s t i n 4.000.000 . Do ó, trong đây h i này D ã có hành vi l m d ng tín nhi m chi m o t t i n c a B n là 14.500.000 .

9/ Dây h i áp ngày 15/10/2017 âm l ch, h i 200.000 , có 35 chân, n tháng 9/2018 thì mẫn h i. Ph m Th H tham gia 02 chân kêu h t c s t i n 13.000.000 , D gom t i n nh ng không giao cho H. Do ó, trong đây h i này D ã có hành vi l m d ng tín nhi m chi m o t t i n c a H i n là 13.000.000 .

10/ Dây h i áp ngày 18/12/2017 âm l ch, h i 200.000 , có 29 chân, n ngày 28/9/2018 thì mẫn h i. Ph m Th H tham gia 03 chân, n mẫn h i D ã gom t i n giao cho H c 02 chân v i s t i n 10.200.000 , còn 01 chân D gom t i n nh ng không giao cho H v i s t i n 5.100.000 . Do ó, trong đây h i này D ã có hành vi l m d ng tín nhi m chi m o t t i n c a H là 5.100.000 .

Nh v y thông qua vi c m 10 dây h i, Tr n Ng c D ã dùng th o n gian d i l a o chi m o t s t i n 76.617.877 và l i d ng s t i n t ng c a các h i viên chi m o t s t i n 238.325.000 , c th nh sau:

- Tr n Th D tham gia 02 dây, s t i n b l a o chi m o t là 5.450.000 và s t i n b l m d ng tín nhi m chi m o t là 19.000.000 . T ng s t i n D b chi m o t là 24.450.000 .

- Mai Th H tham gia 02 dây, s t i n b l a o chi m o t là 464.559 và s t i n b l m d ng tín nhi m chi m o t là 17.800.000 . T ng s t i n H b chi m o t là 18.264.559 .

- Phan Th B tham gia 02 dây, s t i n b l a o chi m o t là 2.170.308 và s t i n b l m d ng tín nhi m chi m o t là 22.100.000 . T ng s t i n B b chi m o t là 24.270.308 .

- Mai Th Á tham gia 02 dây, s t i n b l a o chi m o t là 1.085.154 và s t i n b l m d ng tín nhi m chi m o t là 10.100.000 . T ng s t i n Á b chi m o t là 11.185.154 .

- Nguy n Th T tham gia 04 dây, s t i n b l a o chi m o t là 21.238.984 và s t i n b l m d ng tín nhi m chi m o t là 34.700.000 . T ng s t i n T b chi m o t là 55.938.984 .

- Nguy n Th B N tham gia 01 dây, s t i n b l m d ng tín nhi m chi m o t là 15.875.000 .

- Nguy n Lâm Khánh B tham gia 03 dây, s t i n b l a o chi m o t là 2.217.968 và s t i n b l m d ng tín nhi m chi m o t là 18.200.000 . T ng s t i n B b chi m o t là 20.417.968 .

- Nguyễn Lâm Khánh B tham gia 02 dây, số tiền b l a o chi m o t là 23.830 và số tiền b l m d ng tín nhi m chi m o t là 9.100.000 . Tổng số tiền B b chi m o t là 9.123.830 .

- Lâm Th T tham gia 01 dây, số tiền b l m d ng tín nhi m chi m o t là 18.200.000 .

- Lê Th N tham gia 02 dây, số tiền b l a o chi m o t là 23.830 và số tiền b l m d ng tín nhi m chi m o t là 18.240.000 . Tổng số tiền N b chi m o t là 18.263.830 .

- Trần Thanh T tham gia 03 dây, số tiền b l a o chi m o t là 3.323.952 và số tiền b l m d ng tín nhi m chi m o t là 7.050.000 . Tổng số tiền T b chi m o t là 10.373.952 .

- Nguyễn Th Thu H tham gia 02 dây, số tiền b l a o chi m o t là 1.108.984 .

- Trần Th T tham gia 01 dây, số tiền b l a o chi m o t là 1.085.154 và số tiền b l m d ng tín nhi m chi m o t là 4.260.000 . Tổng số tiền T b chi m o t là 5.345.154 .

- Th L tham gia 02 dây, số tiền b l a o chi m o t là 1.085.154 và số tiền b l m d ng tín nhi m chi m o t là 5.600.000 ng. Tổng số tiền L b chi m o t 6.685.154 .

- Võ Th K tham gia 01 dây, số tiền b l m d ng tín nhi m chi m o t là 5.500.000 . Tổng số tiền K b chi m o t là 5.500.000 .

- Huỳnh Út A tham gia 01 dây, số tiền b l a o chi m o t là 11.830.000 .

- Võ Th tham gia 02 dây, số tiền b l a o chi m o t là 13.070.000 .

- Đặng Th H tham gia 01 dây, số tiền b l a o chi m o t 5.640.000 .

- Nguyễn Th M tham gia 01 dây, số tiền b l a o chi m o t là 6.800.000 .

- Nguyễn Th B tham gia 01 dây, số tiền b l m d ng tín nhi m chi m o t là 14.500.000 .

- Phạm Th H tham gia 02 dây, số tiền b l m d ng tín nhi m chi m o t là 18.100.000 .

T i B n án s th m s : 27/2020/HSST ngày 30/10/2020 Tòa án nhân dân huy n V nh Thu n, t nh Kiên Giang ã x :

C n c i m c kho n 2 i u 174 B lu t Hình s . Tuyên b b cáo Tr n Ng c D ph m t i “L a o chi m o t tài s n”

Áp d ng i m c kho n 2 i u 174; i m b, s kho n 1 i u 51 B lu t Hình s x ph t b cáo Tr n Ng c D 02 n m tù.

Căn cứ khoản 3 điều 175 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố cáo Truân Ngạc D phẩmt i “*L m d ng t n nhi m chi m o t tài s n*”.

Áp dụng khoản 3 điều 175; i m b, s khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 54 Bộ luật Hình sự x ph t b cáo Truân Ngạc D 03 n m từ.

Áp dụng điều 55 Bộ luật Hình sự t ng h p hình ph t c a hai t i, bu c b cáo Truân Ngạc D ph i ch p hành hình ph t chung là 05 n m từ. Th i i m ch p hành hình ph t từ c tính k t ngày b cáo c a i ch p hành án.

* *V trách nhi m dân s* : Nh ng b h i c nh n s t i n b cáo kh c ph c h u qu nh sau:

- + B h i Tr n Th D s t i n 24.450.000 ;
- + B h i Th L s t i n 5.576.154 ;
- + B h i Mai Th H s t i n 17.264.559 ;
- + B h i Phan Th B s t i n 24.270.308 ;
- + B h i Tr n Thanh T 10.373.952 ;
- + B h i Tr n Th T s t i n 5.345.154 ;
- + B h i Ph m Th H s t i n 18.100.000 .

Hoàn tr l i cho b cáo Truân Ngạc D s t i n t m n p ch x lý còn th a là 83.846 .

(*S t i n trên th hi n theo biên lai thu s 05965 ngày 03/2/2020 s t i n 12.553.973 và biên lai thu s 05282 ngày 20/10/2020 s t i n 92.910.000 c a Chi c c Thi hành án dân s huy n V nh Thu n*).

Ghi nh n s th a thu n gi a b cáo Truân Ngạc D cùng v i nh ng b h i, nh ng ng i có quy n l i ngh a v liên quan v v i c ngoài s t i n chi m o t b cáo D còn tr cho nh ng b h i và nh ng ng i có quy n l i, ngh a v liên quan s t i n còn thi u trong quá trình ch i h i v i t ng s t i n 1.014.981.723 c th nh sau:

- + Tr cho Phan Th B s t i n 76.784.692 ;
- + Tr cho Nguy n Lâm Khánh B s t i n 44.942.000 ;
- + Tr cho Th L s t i n 16.191.016 ;
- + Tr cho Nguy n Th M s t i n 8.900.000 ;
- + Tr cho Lê Th N s t i n 11.212.340 ;
- + Tr cho Tr n Th D s t i n 133.370.000 ;
- + Tr cho Nguy n Th Bé N s t i n 6.295.000 ;
- + Tr cho Hu nh Út A s t i n 42.160.000 ;

- + Tr cho Nguy n Lâm Khánh B s ti n 15.439.340 ;
- + Tr cho Nguy n Th Thu H s ti n 14.400.000 ;
- + Tr cho Nguy n Th T s ti n 69.046.000 ;
- + Tr cho Mai Th H s ti n 26.930.441 ;
- + Tr cho Tr n Thanh T s ti n 127.486.048 ;
- + Tr cho Võ Th s ti n 41.030.000 ;
- + Tr cho D ng Th H s ti n 99.380.000 ;
- + Tr cho Tr n Th T s ti n 10.374.846 ;
- + Tr cho Ph m Th H s ti n 64.500.000 ;
- + Tr cho Tr n Th X s ti n 18.270.000 ;
- + Tr cho Võ Ng c T s ti n 8.280.000 ;
- + Tr cho Võ Th V s ti n 52.300.000 ;
- + Tr cho Nguy n Th D s ti n 89.100.000 ;
- + Tr cho Lê Th s ti n 16.100.000 ;
- + Tr cho Mai Th X s ti n 6.290.000 ;
- + Tr cho Nguy n Th L s ti n 7.700.000 ;
- + Tr cho Nguy n Th Ls ti n 8.500.000 .

Ngoài ra b n án s th m còn tuyên v lãi ch m thi hành án, án phí và báo quy n kháng cáo theo lu t nh.

Sau khi xét x s th m:

- Ngày 13/11/2020, b cáo Tr n Ng c D có n kháng cáo v i n i dung yêu c u xem xét l i t ng s ti n còn ph i tr ; yêu c u c áp d ng tình t t gì m nh quy nh t i i m x kho n l i u 51 BLHS vì cha ru t là ng i có công v i cách m ng c t ng th ng Huy ch ng kháng chi n h ng Nh t, ông n i và ông ngo i là Li t s ; yêu c u gì m hình ph t và cho b cáo c h ng án treo.

- Ngày 10 tháng 11 n m 2020, ng i b h i Nguy n Th M có n kháng cáo v i n i dung xác nh s ti n b cáo Tr n Ng c D chỉ m o t là 8.900.000 , yêu c u bu c b cáo D ph i hoàn tr s ti n này.

- Ngày 10 tháng 11 n m 2020, ng i có quy n l i liên quan Lê Th có n kháng cáo v i n i dung xác nh b cáo Tr n Ng c D l a o chỉ m o t 16.100.000 , bu c b cáo D ph i hoàn tr s ti n này.

- Ngày 13/11/2020, ng i b h i Tr n Th T có n kháng cáo v i n i dung xác nh s t i n b cáo Tr n Ng c D l a o chi m o t là 15.720.000 ; yêu c u t ng hình ph t i v i b cáo D.

- Ngày 13 tháng 11 n m 2020, ng i b h i Tr n Thanh T có n kháng cáo v i n i dung s t i n b cáo Tr n Ng c D chi m o t ph i ch u trách nhi m hình s là 113.850.000 ; yêu c u t ng hình ph t i v i b cáo D.

- Ngày 13 tháng 11 n m 2020, ng i b h i Võ Th có n kháng cáo v i n i dung xác nh s t i n b cáo Tr n Ng c D chi m o t là 36.900.000 .

- Ngày 13 tháng 11 n m 2020, ng i b h i Mai Th H có n kháng cáo v i n i dung xác nh s t i n b cáo Tr n Ng c D chi m o t ph i ch u trách nhi m hình s là 44.700.000 ch không ph i 17.800.000 nh b n án s th m xác nh.

- Ngày 13 tháng 11 n m 2020, ng i b h i Nguy n Th T có n kháng cáo v i n i dung xác nh s t i n b cáo Tr n Ng c D l a o chi m o t là 124.948.000 ch không ph i 55.938.000 nh b n án s th m xác nh.

- Ngày 13 tháng 11 n m 2020, ng i b h i Ph m Th H có n kháng cáo v i n i dung yêu c u h y m t ph n b n án s th m; xác nh s t i n b cáo Tr n Ng c D chi m o t là 17.900.000 .

- Ngày 13 tháng 11 n m 2020, ng i b h i Th L có n kháng cáo v i n i dung xác nh s t i n b cáo Tr n Ng c D l a o chi m o t là 21.767.000 ; yêu c u t ng hình ph t i v i b cáo D.

- Ngày 13 tháng 11 n m 2020, ng i b h i Hu nh Út A có n kháng cáo v i n i dung yêu c u xác nh s t i n b cáo Tr n Ng c D chi m o t là 29.990.000 .

- Ngày 13 tháng 11 n m 2020, ng i b h i Phan Th B có n kháng cáo v i n i dung xác nh s t i n b cáo Tr n Ng c D t l a o chi m o t là 79.460.000 ; yêu c u t ng hình ph t i v i b cáo D t.

- Ngày 13 tháng 11 n m 2020, ng i b h i D ng Th H có n kháng cáo v i n i dung xác nh s t i n b cáo Tr n Ng c D chi m o t ph i ch u trách nhi m hình s là 21.000.000 ch không ph i 5.640.000 nh b n án s th m xác nh.

- Ngày 13 tháng 11 n m 2020, ng i có quy n l i liên quan Mai Th X có n kháng cáo v i n i dung xác nh b cáo Tr n Ng c D l a o chi m o t 6.290.000 .

- Ngày 13 tháng 11 n m 2020, ng i có quy n l i liên quan Võ Th V có n kháng cáo v i n i dung xác nh b cáo Tr n Ng c D l a o chi m o t 52.300.000 ; yêu c u t ng hình ph t i v i b cáo D.

- Ngày 13 tháng 11 năm 2020, người có quyền lợi liên quan Nguyễn Thị D có đơn kháng cáo với nội dung xác nhận báo cáo Trốn Ngạo là 0 chi mốt 89.100.000; yêu cầu hủy bỏ án sơ thẩm và trả lại toàn bộ vì c.

- Ngày 14/11/2020, người bị hại Trần Thị D có đơn kháng cáo với nội dung xác nhận số tiền báo cáo Trốn Ngạo chỉ mốt phẩy chũu trách nhiệm hình sự là 116.870.000; yêu cầu ngừng hình phạt và hủy bỏ cáo D.

- Ngày 14 tháng 11 năm 2020, người bị hại Nguyễn Thị Thu H có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu ngừng hình phạt và hủy bỏ cáo Trốn Ngạo D.

- Ngày 16/11/2020, người bị hại Nguyễn Lâm Khánh B có đơn kháng cáo với nội dung xác nhận số tiền báo cáo Trốn Ngạo là 44.942.000.

- Ngày 18 tháng 11 năm 2020, những người bị hại Nguyễn Thị B, Mai Thị Á và Võ Thị K có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và cho báo cáo Trốn Ngạo D được ân giảm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Người đi kiện Viên kiểm sát có ý kiến rằng:

+ Áp dụng điều 356 BLTTHS, không chấp nhận kháng cáo của báo cáo Trốn Ngạo D và bị hại Nguyễn Thị B, Võ Thị K và Mai Thị Á vì các người này xin giảm hình phạt và cho báo cáo D được ân giảm; Không chấp nhận kháng cáo của các bị hại còn lại vì các người này yêu cầu ngừng hình phạt và hủy bỏ cáo D. Giữ nguyên mức hình phạt 2 năm tù và tạt 100 roi và 3 năm tù và tạt 100 roi để ngăn ngừa tái phạm cho báo cáo Trốn Ngạo D.

+ Về phần trách nhiệm dân sự, các phần bị hại không đưa ra ông Trần Trung H chứng cứ của báo cáo D vào tham gia tố tụng xem xét bổ sung cùng với báo cáo D chịu trách nhiệm trả lời còn thì yêu cầu ông bị hại và người có quyền lợi liên quan là vì phạm nghiêm trọng thất tác tội, nên họ nên quy định pháp luật các bị hại và người có quyền lợi liên quan. Nên áp dụng điều 358 BLTTHS, hủy bỏ phần án sơ thẩm và xử lý trách nhiệm dân sự.

- Báo cáo Trốn Ngạo D có ý kiến:

+ Rút lui phần kháng cáo yêu cầu xem xét lại tình số tiền còn phải trả.

+ Giữ nguyên phần kháng cáo yêu cầu áp dụng thêm tình giảm nhẹ, xin giảm hình phạt và cho được ân giảm.

- Người bào chữa của báo cáo D có ý kiến:

+ Nên xem xét áp dụng thêm tình giảm nhẹ cho báo cáo D là gia đình có công với cách mạng, có cha báo cáo tội phạm phạm trọng Huy chứng kháng chỉ, ông nội và ông ngoại của báo cáo là Liệt sĩ. Vậy, nên giảm nhẹ hình phạt cho báo cáo.

+ Ng ý theo ngh c a i di n Vi n ki m sát v h y m t ph n b n án s th m i v i ph n x lý trách nhi m dân s .

- B h i Nguy n Th B và Võ Th K v ng m t, có n yêu c u xét x v ng m t. Các b h i và ng i có quy n l i liên quan có kháng cáo còn l i có m t t i phiên tòa u gi nguyên yêu c u kháng cáo nh nêu trên và ng ý theo ý ki n c a i di n Vi n ki m sát v ngh h y m t ph n b n án s th m i v i ph n x lý trách nhi m dân s .

- Ng i b o v quy n và l i ích h p pháp c a b h i Mai Th H, Tr n Th T, Tr n Thanh T, Phan Th B, Ph m Th H và ng i có quy n l i liên quan Lê Th có ý ki n:

+ B cáo D nhi u l n th c hi n hành vi l a o và l m d ng tín nhi m chi m o t tài s n c a nh ng ng i b h i mà m i l n u nh l ng c u thành t i ph m, nh ng c p s th m không áp d ng tính ti t t ng n ng trách nhi n hình s ph m t i hai l n tr lên quy nh t i i m g kho n l i u 52 BLHS là b sót tình ti t t ng n ng mà b cáo ph i b áp d ng.

+ C p s th m tính t ng s ti n b cáo D l a o nh ng ng i b h i ch 76.617.877 và áp d ng i m c kho n 2 i u 174 BLHS x lý i v i b cáo là không úng th c t , b i s ti n b cáo D dùng th o n gian d i b ng hình th c t ý l y tên h i viên khác b n thân h t h i và t ý l y m t s chân h i c a h i viên bán cho ng i khác t ng c ng h n 200.000.000 ch không ph i ch có 76.617.877 nh c p s th m xác nh. i n hình nh đây h i áp ngày 04/7/2017 âm l ch, th i i m có 10 chân ch t, 40 chân s ng, b cáo D t ý l y tên h i viên Mai Th H h t c s ti n 5.100.000 thì ph i xác nh s ti n b cáo D l a o l n này là 5.100.000 (t ng s ti n h t c, k c s ti n 10 chân h i ch t c a các h i viên ã h t h i óng vào), nh ng c p s th m tính l n này b cáo D t ch l a o chi m o t c a h i viên Mai Th H 90.000 (03 chân) là không chính xác...T ng t nh v y, tính l i i v i t t c các l n khác thì t ng s ti n l a o là trên 200.000.000 . T ó, cho th y hành vi c a b cáo D ph m vào i m a kho n 3 i u 174 BLHS v i khung hình ph t là t 7 n 15 n m tù.

+ i v i t i l m d ng tín nhi m chi m o t tài s n, b cáo D có hai tình ti t gi m nh quy nh t i kho n l i u 51 BLHS nh c p s th m áp d ng nh ng c ng có m t tình ti t t ng n ng ph m t i hai l n tr lên quy nh t i i m g kho n l i u 52 BLHS, nên vi c c p s th m áp d ng kho n l i u 54 BLHS x ph t b cáo D 3 n m tù d i m c th p nh t c a khung hình ph t quy nh t i kho n 3 i u 175 BLHS là ch a phù h p, ch a t ng x ng v i tính ch t, m c ph m t i c a b cáo.

T ó, ngh ch p nh n kháng cáo c a các b h i v i c yêu c u t ng hình ph t i v i b cáo D. C th ngh nh sau:

Áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm 1 khoản 52 BLHS khi quy định hình phạt vì vi phạm hai lần là o chi m o t tài sản và l m d ng tín nhi m chi m o t tài sản;

Áp dụng khoản 3 điểm 174 BLHS vì vi phạm o chi m o t tài sản và x ph t trong khung hình phạt quy định 7 năm tù;

Áp dụng khoản 3 điểm 175 BLHS vì vi phạm tín nhi m chi m o t tài sản và x ph t trong khung hình phạt quy định 5 năm tù.

+ nghị theo nghị của Hội đồng Viện kiểm sát về ý kiến của thẩm phán về việc xử lý trách nhiệm dân sự.

NHÂN NHẬN ÁN TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo D; nhận thấy bị cáo D và người có quyền lợi liên quan có tên ghi trên văn kiện, quy định kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thủ tục kháng cáo là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét ghi ý kiến kháng cáo của bị cáo D, các bị cáo E và người có quyền lợi liên quan theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về thủ tục tố tụng:

- Tại phiên tòa phúc thẩm vắng mặt bị cáo có kháng cáo Nguyễn Thị B và Võ Thị K, nhận thấy có yêu cầu xét xử vắng mặt, nên theo quy định tại điểm 351 BLTTHS Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ tiến hành xét xử vắng mặt theo thủ tục chung.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Ngọc D rút lui mặt trước kháng cáo vì vi phạm yêu cầu xét xử công khai. Tuy nhiên, đây là sự vi phạm của bị cáo và không trái pháp luật nên chấp nhận. Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 3 điểm 342 BLTTHS tiến hành xét xử phúc thẩm về việc này.

[3] Về quy định của bản án sơ thẩm:

Thông qua việc làm chứng, lập danh sách tin tức và thi u kiểm tra các thành viên góp vốn, bị cáo Trần Ngọc D đã nhận được danh sách hành vi gian dối bằng hình thức tẩy tên mặt trước bị cáo Trần Ngọc D thân mật với bị cáo Trần Ngọc D không hề biết và tẩy tên mặt trước bị cáo Trần Ngọc D bán cho người khác mặt trước bị cáo Trần Ngọc D không bán cho bị cáo Trần Ngọc D; Nhận được danh sách hành vi gian dối từ bị cáo Trần Ngọc D các bị cáo Trần Ngọc D bị cáo Trần Ngọc D kêu gọi bị cáo Trần Ngọc D và mặt trước bị cáo Trần Ngọc D, bị cáo D đã gom tin tức các bị cáo Trần Ngọc D khác ý kiến không giao hoặc giao không cho bị cáo Trần Ngọc D và nói dối là gom tin tức không

chỉ m o t t i n c a h s d ng vào m c ích cá nhân. Nh ng l n th c h i n hành vi nh v y u nh l ng c u thành t i l a o chi m o t tài s n và t i l m d ng tín nhi m chi m o t tài s n. Do ó vì c Tòa án c p s th m xét x và k t án b cáo D v t i l a o chi m o t tài s n và t i l m d ng tín nhi m chi m o t tài s n theo quy nh t i i u 174 và 175 BLHS là có c n c , úng quy nh.

[4] V yêu c u kháng cáo c a b cáo, b h i và ng i có quy n l i liên quan:

* i v i kháng cáo c a b cáo Tr n Ng c D và ý ki n c a Lu t s bào ch a cho b cáo yêu c u áp d ng thêm tình t i t gi m nh , gi m hình ph t và cho b cáo c h ng án treo và kháng cáo c a b h i Nguy n Th B, Mai Th Á, Võ Th K yêu c u gi m nh hình ph t và cho b cáo D c h ng án treo:

Theo ch ng c có trong h s th h i n, trong giai o n i u tra, truy t c p s th m, b cáo D ã cung c p ch ng c xác nh gia ình có công v i cách m ng, c th cha ru t c t ng th ng Huy ch ng kháng chi n h ng nh t, ông n i và ông ngo i là Li t s (bút l c 469a - 473). C n xem ây là m t trong nh ng tình t i t gi m nh trách nhi m hình s quy nh t i kho n 2 i u 51 BLHS, tuy nhiên c p s th m ch a áp d ng tình t i t gi m nh này cho b cáo, nên c p phúc th m s xem xét áp d ng.

Xét th y, hành vi ph m t i c a b cáo là nguy hi m cho xã h i; t ng s t i n chi m o t c a các b h i là t ng i l n; b cáo nhi u l n th c h i n hành vi ph m t i và b x cùng m t l n v hai t i. T ó cho th y, m c dù b cáo c áp d ng thêm tình t i t gi m nh quy nh t i kho n 2 i u 51 BLHS nh ng m c án mà c p s th m x ph t b cáo D nh trên là nh so v i tính ch t, m c ph m t i b cáo th c h i n, ã xem xét chi u c cho b cáo, nên kháng cáo yêu c u gi m hình ph t và cho b cáo D c h ng án treo không c s ch p nh n.

* i v i ph n kháng cáo c a các b h i và ng i có quy n l i liên quan yêu c u xác nh toàn b s t i n b cáo D còn ph i tr nh b n án s th m nêu là t i n b cáo l a o chi m o t và bu c b cáo ph i ch u trách nhi m hình s i v i s t i n này:

Xét th y, theo ch ng c có trong h s th h i n, trong giai o n i u tra, xét x , c p s th m ã th c h i n y các th t c thu th p các tài li u ch ng c c n thi t ch ng minh hành vi ph m t i c a b cáo, xác nh s t i n b cáo chi m o t c a các b h i t hành vi ph m t i. Tuy giai o n s th m c ng nh t i phiên tòa phúc th m, gi a b cáo D và các b h i, ng i có quy n l i liên quan cùng th ng nh t s t i n b cáo còn có trách nhi m ph i tr cho t ng ng i, nh ng không có c s xác nh toàn b s t i n này là t i n b cáo th c h i n hành vi ph m t i chi m o t, mà ch có c n c k t lu n t ng l n b cáo th c h i n hành vi ph m t i và s t i n chi m o t t hành vi ph m t i b ng hình th c l i d ng vì c làm ch h i nh c p s th m ã xác nh và b cáo th a nh n, ph n

còn lại là trách nhiệm của chính hội và các thành viên góp hội trong giao dịch dân sự. Do đó, phần kháng cáo này của các bị hại và người có quyền liên quan không có cơ sở pháp lý.

* Hội viên phần kháng cáo của các bị hại và ý kiến của người bỏ phiếu quy định và lợi ích hợp pháp của bị hại cho rằng số tiền bị cáo D là chủ chiếm đoạt của các bị hại trên 200.000.000, nên áp dụng mức án 3 năm tù 174 BLHS và phạt bổ sung cáo v t l a chủ chiếm đoạt tài sản; nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội hai lần trở lên quy định tại mức án 1 năm tù 52 BLHS và việc hai tội; nên tăng hình phạt về bồi thường:

- Tội phạm tòa phúc thẩm, bị cáo D thừa nhận bản thân đã thực hiện các lần là chủ chiếm đoạt tiền của các bị hại thông qua hình thức mua danh hội viên kêu gọi và bán hội cho người khác như bản án sơ thẩm nêu.

Qua xem xét cho thấy, cách xác định số tiền bị cáo D là chủ chiếm đoạt của các bị hại như bản án sơ thẩm nêu ra là chưa chính xác, không đúng quy định. Bởi, về hành vi là chủ chiếm đoạt hình thức mua danh các hội viên khác nhau thì, khi bị cáo đưa ra thông tin không đúng sự thật (nói là có hội viên hưởng lợi thực tế không ai hưởng mà bị cáo mua danh hội viên) làm cho các hội viên chưa hề biết mình có nghĩa vụ và góp tiền như vậy vào bao nhiêu thì đó là số tiền bị cáo là chủ chiếm đoạt của các bị hại và hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành ngay sau khi chiếm đoạt số tiền đó. Vì vậy sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo hoàn toàn trốn tránh bằng cách bù tiền vào đóng hội phí thay cho hành vi bị pháp luật quy định là hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, chứ không phải tính thời gian để hưởng lợi hoặc mãi mãi bị cáo còn thì bao nhiêu là là chủ chiếm đoạt bao nhiêu như bản án sơ thẩm xác định. Do vậy nên xét thấy đây là hội áp ngày 04/7/2017 âm lịch, hội 200.000, có 50 chân, bị cáo D là chủ hội viên Mai Thị Hương thì hội có 10 chân chủ, 40 chân sáng, bị 120.000 hội phí. Như vậy mỗi chân hội sáng phải góp vào 80.000 (200.000 - 120.000), nên số tiền bị cáo là chủ chiếm đoạt về 40 chân hội sáng của các hội viên chưa hưởng góp vào lần này là 3.200.000 (80.000 x 40 chân), nhưng bản án sơ thẩm xác định bị cáo D chỉ chiếm đoạt 90.000 của hội viên Mai Thị Hương thì thời gian hưởng lợi là không chính xác.

Xét ý kiến của người bỏ phiếu quy định và lợi ích hợp pháp của bị hại nên xác định rằng số tiền tăng lên bị cáo D mua danh hội viên hưởng lợi, kể cả các chân hội chủ của hội viên đã hưởng đóng vào là số tiền bị cáo là chủ chiếm đoạt (tính như đây là hội áp ngày 04/7/2017 âm lịch, thời gian có 10 chân chủ, 40 chân sáng, bị cáo D tự lý tên hội viên Mai Thị Hương thì số tiền 5.100.000 thì phải xác định số tiền bị cáo D là chủ lần này là 5.100.000. Tuy nhiên về mặt pháp lý, tính lợi ích về mặt các lần khác thì tổng số tiền là trên 200.000.000). Tuy nhiên ý kiến của hội này là không hợp lý, không có cơ sở pháp lý. Bởi, về việc các hội viên đã hưởng thì phải có nghĩa vụ đóng tiền hội phí cho chủ hội và khi mãi mãi, không phải thu của hội nào ai hưởng (hội viên nào cũng

h t t i p theo thì các h i viên ã h t h i tr c ó c ng ph i óng s t i n h i ch t ó), còn vì c ch h i gom t i n h i ch t c a các h i viên ã h t h i mà không giao cho ng i c h t h i t i p theo thì ã c xem xét x lý v hành vi l m d ng t i n nhi m chi m o t tài s n. Do ó, i v i nh ng l n b cáo D m o danh h i viên h t h i, thì ch xác nh s t i n h i s ng các h i viên ch a h t h i góp vào là t i n l a o chi m o t, còn các chân h i ch t là ngh a v c a các h i viên ph i góp h i bình th ng.

T phân tích trên, xem xét l i t t c các l n b cáo D th c hi n hành vi l a o nêu trong b n án s th m, thì s t i n l a o c xác nh c th nh sau:

1. Dây h i áp ngày 30/6/2017 âm l ch:

M o danh h i viên Nguy n Lâm Khánh B bán m t chân h i cho Tr n Th D l y 5.450.000 . Nh v y, l n này l a o chi m o t 5.450.000 .

2. Dây h i áp ngày 04/7/2017 âm l ch, h i 200.000 , có 50 chân:

+ th i i m có 09 chân ch t, 41 chân s ng, m o danh h i viên M N b 110.000 h t h i. Nh v y, l n n y l a o chi m o t là 3.690.00 (41 chân h i s ng x 90.000).

+ th i i m có 10 chân ch t, 40 chân s ng, m o danh h i viên Mai Th H b 120.000 h t h i. Nh v y, l n n y l a o chi m o t là 3.200.00 (40 chân h i s ng x 80.000).

+ th i i m có 11 chân ch t, 39 chân s ng, m o danh h i viên Mai Th H b 120.000 h t h i. Nh v y, l n n y l a o chi m o t là 3.120.00 (39 chân h i s ng x 80.000).

+ th i i m có 12 chân ch t, 38 chân s ng, m o danh h i viên Mai Th H b 120.000 h t h i. Nh v y, l n n y l a o chi m o t là 3.040.00 (38 chân h i s ng x 80.000).

3. Dây h i áp ngày 12/9/2017 âm l ch (dây 1), h i 200.000 , có 48 chân:

+ th i i m có 20 chân ch t, 28 chân s ng, m o danh h i viên Tr n Th T b 121.000 h t h i. Nh v y, l n n y l a o chi m o t là 2.212.000 (28 chân h i s ng x 79.000).

+ th i i m có 21 chân ch t, 27 chân s ng, m o danh h i viên Mai Th Á b 118.000 h t h i. Nh v y, l n n y l a o chi m o t là 2.214.000 (27 chân h i s ng x 82.000).

+ th i i m có 22 chân ch t, 26 chân s ng, m o danh h i viên Nguy n Th Thu H b 130.000 h t h i. Nh v y, l n n y l a o chi m o t là 1.820.000 (26 chân h i s ng x 70.000).

+ th i i m có 30 chân ch t, 18 chân s ng, m o danh h i viên Phan Th B b 68.000 h t h i. Nh v y, l n n y l a o chi m o t là 2.376.000 (18 chân h i s ng x 132.000).

+ th i i m có 31 chân ch t, 17 chân s ng, m o danh h i viên Phan Th B b 70.000 h t h i. Nh v y, l n n y l a o chi m o t là 2.210.000 (17 chân h i s ng x 130.000).

4. Dây h i áp ngày 12/9/2017 âm l ch (dây 2), h i 200.000 , có 48 chân:

+ th i i m có 5 chân ch t, 43 chân s ng, m o danh h i viên Nguy n Lâm Khánh B b 100.000 h t h i. Nh v y, l n n y l a o chi m o t là 4.300.000 (43 chân h i s ng x 100.000).

+ th i i m có 6 chân ch t, 42 chân s ng, m o danh h i viên Nguy n Lâm Khánh B b 100.000 h t h i. Nh v y, l n n y l a o chi m o t là 4.200.000 (42 chân h i s ng x 100.000).

5. Dây h i áp ngày 10/12/2017 âm l ch:

+ M o danh h i viên Võ Th V bán m t chân h i cho Nguy n Th T l y 14.500.000 . Nh v y, l n n y l a o chi m o t là 14.500.000 .

6. Dây h i áp ngày 9/3/2018 âm l ch:

+ M o danh h i viên Th L bán m t chân h i cho Nguy n Th T l y 5.630.000 . Nh v y, l n n y l a o chi m o t là 5.630.000 .

+ M o danh h i viên bán hai chân h i cho Hu nh Út A l y 11.830.000 , trong khi không ai bán. Nh v y, l n n y l a o chi m o t là 11.830.000 .

+ M o danh h i viên Võ Ng c T bán m t chân h i cho Võ Th l y 5.870.000 . Nh v y, l n n y l a o chi m o t là 5.870.000 .

+ M o danh h i viên Võ Ng c T bán m t chân h i cho D ng Th H l y 5.640.000 . Nh v y, l n n y l a o chi m o t là 5.640.000 .

7. Dây h i áp ngày 15/6/2018 âm l ch:

+ M o danh h i viên bán m t chân h i cho Võ Th l y 7.200.000 , nh ng th c t không ai bán. Nh v y, l n n y l a o chi m o t là 7.200.000 .

+ M o danh h i viên bán m t chân h i cho Nguy n Th M l y 6.800.000 , nh ng th c t không ai bán. Nh v y, l n n y l a o chi m o t là 6.800.000 .

Nh v y, t ng c ng s t i n b cáo D l a o chi m o t c a các b h i là 95.302.000 .

T ó cho th y, m c dù c p s th m xác nh ch a úng th c t , nh ng qua xác nh l i nh trên thì s t i n b cáo D l a o chi m o t c a các b h i c ng trong ph m vi t 50.000.000 n d i 200.000.000 , nên vi c c p s th m áp

dạng hình thức khoản 2 điều 174 BLHS kết tội và xử phạt bị cáo về tội lừa dối chiếm đoạt tài sản là đúng quy định. Ý kiến của người bị tố cáo quy định và lợi ích hợp pháp của các bị hại cho rằng số tiền bị cáo lừa dối chiếm đoạt trên 200.000.000 và nên áp dụng hình thức phạt tù điều 174 BLHS xử phạt bị cáo là không có cơ sở pháp lý.

- Theo chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo Đt phiên tòa phúc thẩm xác định, bị cáo Đt đã nhiều lần thực hiện hành vi lừa dối và lừa đảo tín dụng chiếm đoạt tài sản của các bị hại, mà mức lần thực hiện cuối cùng là người thành lập hình thức là 2.000.000 trở lên về hành vi lừa dối; từ 4.000.000 trở lên về hành vi lừa đảo (theo hình thức lừa đảo danh hiệu viên Nguyễn Lâm Khánh B bán mặt chân hiệu cho Trần Thị Dly 5.450.000 là lừa dối chiếm đoạt 5.450.000; trong đây bị áp ngày 04/7/2017 âm lịch, hiệu 200.000, có 50 chân, thời điểm có 09 chân chốt, 41 chân sống, mặt danh hiệu viên MNB 110.000 hiệu thời gian, lừa dối chiếm đoạt 3.690.000; trong đây bị áp ngày 10/12/2017 âm lịch, mặt danh hiệu viên Võ Thị V bán mặt chân hiệu cho Nguyễn Thị Tly 14.500.000 là lừa dối chiếm đoạt 14.500.000; ... Trong đây bị áp ngày 30/6/2017 âm lịch hiệu viên bà Mai Thị Á tham gia 01 chân năm hiệu thời gian số tiền 10.100.000, Đt gom tiền như không giao cho bà Á mà nói dối rằng gom tiền không, là lừa đảo tín dụng chiếm đoạt 10.100.000; trong đây bị áp ngày 15/10/2017 âm lịch, hiệu viên bà Phạm Thị H tham gia 02 chân kêu hiệu thời gian số tiền 13.000.000, Đt gom tiền như không giao cho bà H mà nói dối rằng gom tiền không, là lừa đảo tín dụng chiếm đoạt 13.000.000; ...). Do đó, có cơ sở kết luận bị cáo Đt thực hiện hành vi phạm tội hai lần trở lên về việc hai tội, nhưng cơ sở thẩm định không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm 1 khoản 1 điều 52 BLHS khi quy định hình phạt về việc bị cáo là bị tố cáo tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà bị cáo phủ nhận áp dụng. Tuy nhiên, mặt dù bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 51 BLHS nhưng bị áp dụng mặt tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 điều 52 BLHS như phân tích trên, mặt cơ sở thẩm định áp dụng khoản 1 điều 54 BLHS xử phạt bị cáo Đt 3 năm tù về tội lừa đảo tín dụng chiếm đoạt tài sản, để mặt thẩm định phạm tội cấu thành hình phạt bị áp dụng khoản 3 điều 175 BLHS (5 năm tù) là chưa phù hợp, chưa tính đến việc tính chất, mặt phạm tội cấu tạo.

Tuy nhiên, xét thấy, kháng cáo của các bị hại và ý kiến của người bị tố cáo quy định và lợi ích hợp pháp của bị hại về việc nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội hai lần trở lên và tăng hình phạt về việc bị cáo là có cơ sở pháp lý.

[5] Xét phạm vi lý trách nhiệm dân sự cơ sở thẩm định quy định như:

+ Tuy nhiên xác định số tiền bị cáo chiếm đoạt của các bị hại thời điểm thực hiện hành vi như phân tích trên làm nên người xem xét trách nhiệm hình sự về việc bị cáo, nhưng trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo và các

b h i, ng i có quy n l i liên quan ã th ng nh t s t i n b cáo còn ph i ti p t c hoàn tr th i i m đ ng h i, măn h i. Vì v y, vi c c p s th m c n c vào s t i n gi a b cáo và ng i b h i, ng i có quy n l i liên quan ã th ng nh t xác nh x lý ph n trách nhi m dân s là phù h p.

+ Xét th y, ph n quy t nh nh ng b h i c nh n s t i n b cáo kh c ph c h u qu i v i s t i n b cáo ã t m n p t i c quan Thi hành án dân s nh b n án s th m tuyên là úng quy nh, nên không xem xét l i.

+ i v i ph n ghi nh n s th a thu n gi a b cáo D cùng v i nh ng b h i, nh ng ng i có quy n l i ngh a v liên quan v i v i c ngoài s t i n chi m o t b cáo D còn tr cho nh ng b h i và nh ng ng i có quy n l i, ngh a v liên quan s t i n còn thi u trong quá trình ch i h i v i t ng s t i n 1.014.981.723 .

Xét th y, c p s th m xác nh ây không ph i là t i n b cáo D chi m o t t hành vi ph m t i, mà là t i n còn thi u trong quá trình ch i h i (t i phiên tòa phúc th m còn xác nh c có c t i n vay còn thi u i v i bà Võ Th V). Trong khi, chính b cáo D th a nh n vi c làm ch h i có thu nh p là ph c v cho nhu c u chung thi t y u c a gia ình, nh ng c p s th m không a ch ng c a b cáo D (ông Tr n Trung Hi u) vào tham gia t t ng xem xét liên i trách nhi m cùng b cáo trong vi c tr s t i n còn thi u nêu trên là b sót ng i tham gia t t ng. M t khác, xác nh không ph i là t i n b cáo chi m o t t hành vi ph m t i trong v án này, thì c ng không ph i là v n dân s trong v án hình s theo quy nh t i i u 30 B lu t t t ng hình s , mà ây là các giao d ch dân s theo quy nh c a pháp lu t dân s , cho nên n u có phát sinh tranh ch p và có yêu c u thì ph i c xem xét gi i quy t theo th t c t t ng dân s . Vi c Tòa án c p s th m quy t nh x lý c s t i n còn thi u i v i các giao d ch dân s trong cùng v án hình s này là không úng quy nh, nh h ng n quy n l i c a ng i tham gia t t ng (nh h ng n vi c xác nh s t i n án phí ph i ch u; nh h ng n i u ki n c xem xét mi n, gi m ch p hành hình ph t và xóa án tích i v i b cáo;...). Nh v y, c p s th m ã vi ph m nghiêm tr ng th t c t t ng, làm nh h ng n quy n l i c a ng i tham gia t t ng mà c p phúc th m không th b sung, kh c ph c c. Do ó, ý ki n c a i di n Vi n ki m sát ngh h y b n án s th m i v i ph n này là có c s ch p nh n.

T các phân tích trên, H i ng xét x ch p nh n m t ph n ý ki n ngh c a i di n Vi n ki m sát; ch p nh n m t ph n kháng cáo c a b cáo D và m t ph n ý ki n ngh c a lu t s bào ch a cho b cáo; ch p nh n m t ph n kháng cáo c a các b h i và m t ph n ý ki n ngh c a ng i b o v quy n và l i ích h p pháp c a b h i; ch p nh n m t ph n kháng cáo c a ng i có quy n l i liên quan. S a m t ph n b n án s th m v quy t nh m c hình ph t i v i b cáo và h y m t ph n b n án s th m v x lý trách nhi m dân s i v i ph n ghi nh n s th a thu n b cáo tr cho nh ng b h i và nh ng ng i có quy n l i, ngh a v liên quan s t i n còn thi u trong quá trình ch i h i v i t ng s t i n 1.014.981.723 .

Th y r ng, v n dân s trong v án hình s này ã c c p s th m gi i quy t xong b ng vi c xác nh b cáo D ã b i hoàn tr c t i p cho các b h i m t ph n và n p t i Chi c c Thi hành án dân s huy n V nh Thu n 105.563.973 là ã s t i n b cáo chi m o t c a các b h i t hành vi ph m t i l a o và l m d ng tín nhi m b x lý trong v án này. Còn s t i n 1.014.981.723 xác nh không ph i là t i n b cáo D chi m o t t hành vi ph m t i trong v án hình s này, mà là t i n còn thi u trong quá trình ch i h i (có c t i n vay c a bà Võ Th V), ng th i vi c x lý i v i ph n này c a b n án s th m b h y nên không còn c xem là v n dân s trong v án hình s này, mà ây là các giao d ch dân s theo quy nh c a pháp lu t dân s . Do ó, n u có tranh ch p và có yêu c u s c xem xét gi i quy t theo quy nh c a pháp lu t t t ng dân s .

[6] V án phí, c n c i u 135, i u 136 B lu t t t ng hình s , i u 23 Ngh quy t 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 c a y ban th ng v Qu c H v án phí, l phí Tòa án:

- Án phí s th m: Ph n ghi nh n trách nhi m b cáo D ph i tr 1.014.981.723 cho các b h i và ng i có quy n l i liên quan trong b n án s th m b h y, nên không bu c b cáo ph i ch u án phí dân s s th m i v i s t i n này. Vi c ph i n p t m ng án phí, ch u phí dân s s th m s c tính khi gi i quy t l i ph n này theo quy nh chung.

- Án phí phúc th m: Do yêu c u kháng cáo c a b cáo, các b h i và ng i có quy n l i liên quan c ch p nh n m t ph n và b n án s th m b s a m t ph n, h y m t ph n nên b cáo, các b h i và ng i có quy n l i liên quan không ph i ch u án phí hình s phúc th m.

Các Quy t nh c a B n án s th m không có kháng cáo, không b kháng cáo, kháng ngh ã có hi u l c k t ngày h t th i h n kháng cáo, kháng ngh nên H i ng xét x không xem xét.

Vì các l trên,

QUY T NH:

1. C n c i u 342 B lu t t t ng hình s :

ình ch xét x phúc th m ph n kháng cáo c a b cáo Tr n Ng c D t v yêu c u xác nh l i t ng s t i n còn ph i tr .

2. C n c các i u 355, 357 và i u 358 B Lu t T t ng hình s :

Ch p nh n m t ph n kháng cáo c a b cáo Tr n Ng c D và các b h i, ng i có quy n l i liên quan:

- S a m t ph n b n án hình s s th m s : 27/2020/HSST ngày 30/10/2020 c a Tòa án nhân dân huy n V nh Thu n, t nh Kiên Giang v x lý trách nhi m hình s ;

Áp dụng i m c kho n 2 i u 174; i m b, s kho n 1, kho n 2 i u 51; i m g kho n 1 i u 52; i u 38 B lu t hình s :

X ph t b cáo Tr n Ng c D 02 (Hai) n m tù v t i “L a o chi m o t tài s n”.

Áp dụng kho n 3 i u 175; i m b, s kho n 1, kho n 2 i u 51; i m g kho n 1 i u 52; i u 38 B lu t hình s :

X ph t b cáo Tr n Ng c D 05 (N m) n m tù v t i “L m d ng tín nhi m chi m o t tài s n”.

Áp dụng i u 55 B lu t hình s hình s , t ng h p hình ph t c a hai t i bu c b cáo Tr n Ng c D ph i ch p hình ph t chung là 07 (B y) n m tù. Th i i m ch p hành hình ph t từ c tính k t ngày b cáo vào ch p hành án.

- H y m t ph n b n án hình s s th m s : 27/2020/HSST ngày 30/10/2020 c a Tòa án nhân dân huy n V nh Thu n, t nh Kiên Giang v x lý trách nhi m dân s , i v i ph n ghi nh n s th a thu n gi a b cáo Tr n Ng c D cùng v i nh ng b h i, ng i có quy n l i liên quan v i c ngoài s ti n chi m o t b cáo D còn tr cho b h i, ng i có quy n l i liên quan s ti n còn thi u trong quá trình ch i h i v i t ng s ti n 1.014.784.723 .

B o l u quy n kh i ki n v án dân s theo quy nh cho các b h i và ng i có quy n l i liên quan i s ti n b cáo Tr n Ng c D còn thi u nêu trên.

3. V án phí, áp dụng i u 135, i u 136 B lu t t t ng hình s , i u 23 Ngh quy t 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 c a y ban Th ng v Qu c h i v án phí l phí Tòa án:

- B cáo Tr n Ng c D ph i ch u 200.000 án phí hình s s th m; không ph i ch u án phí dân s s th m.

- B cáo Tr n Ng c D và các b h i, ng i có quy n l i liên quan có kháng cáo không ph i ch u án phí hình s phúc th m.

Các quy t nh khác c a B n án s th m s : 27/2020/HSST ngày 30/10/2020 c a Tòa án nhân dân huy n V nh Thu n, t nh Kiên Giang không có kháng cáo; không b kháng cáo, kháng ngh ã có hi u l c pháp lu t k t ngày h t th i h n kháng cáo, kháng ngh .

B n án phúc th m có hi u l c pháp lu t k t ngày tuyên án./.

N i nh n:

- V giám c Ki m tra (1);
- TAND C p cao t i TP.HCM (1);
- VKSND C p cao t i TP.HCM (1);
- VKSND t nh Kiên Giang (1);
- S t pháp t nh Kiên Giang (1);
- Phòng HSNV CA t nh KG (1);

**TM. H I NG XÉT X PHÚC TH M
TH M PHÁN- CH T A PHIÊN TÒA**

- T HCTP (1);
- TAND H V nh Thu n (1);
- THA H V nh Thu n (1);
- VKSND H V nh Thu n (1);
- CQCS T H V nh Thu n (1);
- B cáo kháng cáo (1);
- B h i, Ng i LQ kháng cáo (21)
- L u h s (1)
- L u Tòa hình s (5).

Võ V n L nh